

NGHỊ QUYẾT**CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY**

**về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo hiểm xã hội,
bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2025**

I. TÌNH HÌNH, NGUYÊN NHÂN

Bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) là hai chính sách xã hội quan trọng, mang ý nghĩa nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc, được Đảng và Nhà nước ta hết sức coi trọng, luôn đề cao trong hệ thống chính sách an sinh xã hội. Thành ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đã ban hành, chỉ đạo thực hiện nhiều chủ trương, chính sách về BHXH, BHYT và đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, góp phần quan trọng đảm bảo an sinh xã hội và ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy sự nghiệp xây dựng, phát triển của thành phố. Hằng năm, số thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) đều đạt và vượt kế hoạch; số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN không ngừng tăng lên, năm sau cao hơn năm trước; tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đến hết năm 2020 đạt trên 96,5%; giải quyết các chế độ BHXH, BHYT kịp thời, đúng quy định; tỷ lệ cấp sổ BHXH, thẻ BHYT đạt 100%; cân đối chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT, không để vượt mức dự toán đã được Chính phủ giao hằng năm.

Tuy nhiên, tình trạng chậm đóng, nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN vẫn diễn biến phức tạp; việc xử lý nợ đọng kéo dài, tái nợ khó dứt điểm. Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện chưa tương xứng với tiềm năng. Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, BHTN đến năm 2020 không đạt mục tiêu đặt ra là 65% lực lượng lao động tham gia BHXH, 50% lực lượng lao động tham gia BHTN theo Chương trình hành động số 26-CTr/TU của Thành ủy, Kế hoạch số 8190/KH-UBND của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW. Công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT còn bất cập.

Những hạn chế nêu trên, do những nguyên nhân khách quan, như: Đến nay, vẫn chưa có quy định xử lý cụ thể đối với các doanh nghiệp đã ngừng hoạt động, giải thể, phá sản hoặc chủ sử dụng lao động bỏ trốn, mất tích; cơ chế khởi kiện hầu như không thực hiện được; các quy định về cơ chế, chế độ, chính sách về BHXH tự nguyện chưa thực sự hấp dẫn, nhận thức của người lao động và nhân dân còn hạn chế; công tác xác định đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN gặp nhiều khó khăn do thiếu tính đồng bộ trong quá trình quản lý các đơn vị sử dụng lao động về cấp phép, hoạt động và thực hiện các nghĩa vụ của Nhà nước; ảnh hưởng của đại

dịch Covid-19... Bên cạnh đó, còn có các nguyên nhân chủ quan, như: Tổ chức thực hiện chưa thực sự quyết liệt và đồng bộ; việc phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện thiếu bền vững; sự phối kết hợp giữa các ngành còn thiếu đồng bộ, công tác tuyên truyền còn hạn chế...

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- BHXH và BHYT là hai chính sách xã hội quan trọng, là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

- Mở rộng và hoàn thiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT có bước đi, lộ trình phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Phát triển hệ thống BHXH, BHYT đồng bộ với phát triển các dịch vụ xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT.

- Cải cách chính sách BHXH, BHYT vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài; kết hợp hài hoà giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển và phải đặt trong mối tương quan với đổi mới, phát triển các chính sách xã hội khác, nhất là chế độ tiền lương, thu nhập, trợ giúp xã hội để mọi công dân đều được bảo đảm an sinh xã hội.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách BHXH, BHYT là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và của mỗi người dân.

2. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện có hiệu quả các chính sách BHXH, BHYT; mở rộng diện bao phủ đối tượng tham gia BHXH, BHYT và tăng nhanh đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, hướng đến mục tiêu BHXH và BHYT toàn dân; mở rộng quyền lợi, nâng cao chất lượng phục vụ, giải quyết đầy đủ, kịp thời, chính xác chế độ BHXH, BHYT cho người tham gia.

3. Mục tiêu cụ thể

- **Năm 2021**, có ít nhất 40% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm ít nhất 1% lực lượng lao động trong độ tuổi; ít nhất 33% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHYT; độ bao phủ BHYT toàn dân đạt 97% (*dân số tính độ bao phủ trừ lực lượng vũ trang trên địa bàn*); có ít nhất 45% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội. Từ năm 2021, tỷ lệ giao dịch điện tử đạt 100%, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, giảm số giờ giao dịch giữa cơ quan BHXH với doanh nghiệp đạt mức ASEAN 4; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 85% trở lên.

- **Năm 2022**, có ít nhất 42% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm ít nhất 1,25% lực lượng lao động trong độ tuổi; ít nhất 34% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; độ bao phủ BHYT toàn dân đạt 97,5%; có ít nhất 49% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 86,5% trở lên.

- **Năm 2023**, có ít nhất 44,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm ít nhất 1,5% lực lượng lao động trong độ tuổi; ít nhất 36% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; độ bao phủ BHYT toàn dân đạt 98%; có ít nhất 51% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 87,5% trở lên.

- **Năm 2024**, có ít nhất 47% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm ít nhất 2% lực lượng lao động trong độ tuổi; ít nhất 38% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; độ bao phủ BHYT toàn dân đạt 98,5%; có ít nhất 53% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 88,5% trở lên.

- **Năm 2025**, có ít nhất 50% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm ít nhất 2,5% lực lượng lao động trong độ tuổi; ít nhất 40% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; độ bao phủ BHYT toàn dân đạt 99%; có ít nhất 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách BHXH

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung, tình hình thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Nghị quyết số 68/2013/QH13 của Quốc hội, Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ và các chương trình, nghị quyết, kế hoạch thực hiện chính sách BHXH, BHYT của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về BHXH, BHYT; đổi mới nội dung, phương pháp truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, vai trò, lợi ích, ý nghĩa của chính

sách BHXH, BHYT, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trực tiếp tới người dân về các lợi ích khi tham gia BHXH, BHYT để người dân biết, tích cực tham gia nhằm đảm bảo an sinh xã hội lâu dài, bền vững.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH

- Tổ chức kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT các cấp trên cơ sở hợp nhất các ban chỉ đạo phát triển người tham gia BHXH, ban chỉ đạo BHYT toàn dân do người đứng đầu UBND các cấp làm trưởng ban, đại diện lãnh đạo UBND các cấp là phó trưởng ban thường trực, giám đốc BHXH là ủy viên thường trực, các thành viên là thủ trưởng, lãnh đạo các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan: Lao động - thương binh và xã hội, y tế, thuế, công an...

- Chú trọng công tác xây dựng, giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT để đưa vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của từng cấp. Huy động nguồn lực hợp pháp, kết hợp với sự hỗ trợ phù hợp của ngân sách cho nông dân, người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số để mở rộng diện bao phủ, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao hằng năm. Có kế hoạch triển khai thực hiện quyết liệt công tác khai thác, phát triển các đơn vị chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, nhất là khối doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

- Đẩy mạnh phối hợp trong liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan có liên quan (lao động, thuế, kế hoạch và đầu tư, BHXH, thống kê...) để nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN và thực thi chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

- Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, doanh nghiệp trốn đóng nợ BHXH, BHYT. Tổ chức thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị, doanh nghiệp phát sinh nợ tiền đóng BHXH, BHYT, các doanh nghiệp có biểu hiện trốn đóng BHXH, BHYT cho người lao động từ dữ liệu của cơ quan lao động, thuế, kế hoạch - đầu tư để khắc phục tình trạng chậm đóng, trốn đóng, nợ BHXH, BHYT. Thành lập các tổ thu nợ liên ngành, hạn chế tối đa tình trạng nợ, nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn làm ảnh hưởng quyền thụ hưởng các chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN của người lao động. Xây dựng và triển khai các giải pháp phòng ngừa, chống lạm dụng khi lập hồ sơ hưởng chế độ BHXH và khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian thực hiện các thủ tục trong giao dịch và đẩy mạnh triển khai giao dịch điện tử. Tích cực triển khai thực hiện giao dịch thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và môi trường điện tử tại các cơ quan, đơn vị đến cấp phường, xã đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người tham gia và thụ hưởng các chính sách BHXH, BHYT.

3. Nghiên cứu, đề xuất và tham gia ý kiến hoàn thiện hệ thống pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN

- Nghiên cứu, đề xuất và tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung pháp luật về BHXH, BHYT ưu tiên các giải pháp mở rộng đối tượng, mở rộng quyền lợi và nâng cao chất lượng phục vụ cho người tham gia BHXH, BHYT.

- Nghiên cứu, đề xuất và tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung chính sách BHTN theo hướng hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động duy trì việc làm, đảm bảo quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp và người lao động, khắc phục tình trạng gian lận, trục lợi BHTN.

- Nghiên cứu, đề xuất và tham gia ý kiến hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, nhất là các hành vi trốn đóng, chậm đóng, gian lận, trục lợi BHXH, BHYT, BHTN theo hướng cơ quan có thẩm quyền kiên quyết xử phạt các hành vi vi phạm; công khai danh sách các tổ chức, cá nhân vi phạm; đồng thời, các doanh nghiệp và người lao động có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan quản lý quỹ nếu có sai phạm trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

- Nghiên cứu, đề xuất tăng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đối tượng học sinh, sinh viên và người tham gia BHXH tự nguyện.

5. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc nghiên cứu, đề xuất, tham gia ý kiến trong hoạch định chính sách và tổ chức thực hiện chính sách BHXH theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt trong phát triển đối tượng tham gia BHXH và tuân thủ các quy định của pháp luật về BHXH.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT.

- Hằng năm thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hiệu quả, biểu dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể thành phố tổ chức nghiên cứu, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

2. Ban cán sự đảng UBND thành phố chỉ đạo UBND thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; **hoàn thành trong quý I/2021**. Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; năm 2023 tổ chức đánh giá sơ kết 03 năm thực hiện

Nghị quyết; tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết sau khi kết thúc giai đoạn 2021-2025.

3. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo việc phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết trong cán bộ, đảng viên, nhân dân, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc triển khai thực hiện.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động để tăng cường vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố trong việc giám sát, phản biện xã hội, thông tin tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT.

5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy xử lý các vấn đề vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Các ban: Tuyên giáo, Kinh tế Trung ương,
- Ban cán sự đảng BHXH Việt Nam,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu TH, VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Quảng